

Diễn Châu, ngày 02 tháng 04 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc công bố thực hiện dự toán thu chi ngân sách nhà nước
Quý I năm 2026

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Trường mầm non Diễn Hoa thông báo công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách Quý I năm 2026, cụ thể:

(Có Phụ lục 03 kèm theo)

1. Hình thức, địa điểm và thời gian niêm yết công khai.

1.1 Hình thức, địa điểm:

- Trang <http://mamnondienhoa.dienchau.edu.vn/admin>
- Thông báo trước hội đồng trường
- Niêm yết tại bảng công khai nhà trường

1.2 Thời gian.

Thời gian niêm yết 30 ngày từ 7h30phut ngày 02 tháng 04 năm 2026 đến ngày 01 tháng 05 năm 2026.

Yêu cầu: Mọi cán bộ, giáo viên, nhân viên trường MN Diễn Hoa xem công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách Quý I năm 2026, có gì vướng mắc chưa rõ sẽ phản ánh về Ban thanh tra nhân dân hoặc chủ tài khoản trường MN Diễn Hoa.

Vậy trường MN Diễn Hoa thông báo để các thành viên trong hội đồng sư phạm xem trên bảng công khai hoặc trang website của nhà trường.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Xuân

UBND XÃ DIỄN CHÂU
TRƯỜNG MẦM NON DIỄN HOA
Số: 50 /QĐMNDH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Diễn Châu, ngày 02 tháng 04 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách
Quý I năm 2026

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Xét đề nghị của kế toán Trường MN Diễn Hoa;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu chi Ngân sách Nhà nước quý 1 /2026 của trường mầm non Diễn Hoa, chi tiết tại các phụ lục đính kèm:

(Có Phụ lục 03 kèm theo)

1. Hình thức, địa điểm và thời gian niêm yết công khai.

1.1 Hình thức, địa điểm:

- Trang <http://mamnondienhoa.dienchau.edu.vn/admin>
- Thông báo trước hội đồng trường
- Niêm yết tại bảng công khai nhà trường

1.2 Thời gian.

Thời gian niêm yết 30 ngày từ 7h30phut ngày 02 tháng 04 năm 2026 đến ngày 01 tháng 05 năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng tài chính -kế toán đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG


Nguyễn Thị Xuân

Biểu số 3

Đơn vị: Trường mầm non Diễn Hoa
Chương: 822

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Diễn Châu, ngày 02 tháng 04 năm 2026

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2026

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường mầm non Diễn Hoa công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 1 năm 2026 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý 1 năm 2026	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4 683 245 000	1 147 310 053	24,50	
3.1.1	13-. Kinh phí được giao tự chủ	4 683 245 000	1 147 310 053	24,50	
	Tiền lương		570.864.000		
	Lương theo ngạch, bậc		570.864.000		
	Phụ cấp lương		297.576.000		
	Phụ cấp chức vụ		13.338.000		
	Phụ cấp ưu đãi nghề		196.926.000		
	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc		1.404.000		
	Phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề		85.908.000		
	Các khoản đóng góp		144.075.000		
	Bảo hiểm xã hội		117.270.000		
	Bảo hiểm y tế		20.103.000		
	Bảo hiểm thất nghiệp		6.702.000		
	Thanh toán dịch vụ công cộng		15.198.673		



Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý 1 năm 2026	Thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
	Tiền điện		5.608.673		
	Tiền vệ sinh, môi trường		9.590.000		
	Vật tư văn phòng		7.760.280		
	Văn phòng phẩm		861.280		
	Vật tư văn phòng khác		6.899.000		
	Công tác phí		13.600.000		
	Tiền vé máy bay, tàu, xe		4.900.000		
	Phụ cấp công tác phí		2.100.000		
	Tiền thuê phòng ngủ		2.800.000		
	Khoản công tác phí		3.800.000		
	Sửa chữa, duy tu, bảo trì, bảo dưỡng tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng		36.763.600		
	Các thiết bị công nghệ thông tin		10.808.600		
	Các tài sản và công trình hạ tầng cơ sở khác		25.955.000		
	Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn		19.900.000		
	Tài sản và thiết bị văn phòng		19.900.000		
	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành		20.254.500		
	Chi mua hàng hóa, vật tư		20.254.500		
	Mua sắm tài sản vô hình		15.000.000		
	Mua, bảo trì phần mềm công nghệ thông tin		15.000.000		
	Chi cho công tác Đảng ở tổ chức Đảng cơ sở và các cấp trên cơ sở, các đơn vị hành chính, sự nghiệp		6.318.000		
	Chi thanh toán các dịch vụ công cộng, vật tư văn phòng, thông tin tuyên truyền, liên lạc, chi đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, công tác Đảng, các chi phí Đảng vụ khác và chi khác		6.318.000		
3,2	KP không thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm	533.418.000			
a	12 - KP không thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm				
	Kinh phí hỗ trợ người khuyết tật theo thông tư 42/2013/TTLT				
	KP hỗ trợ ăn trưa theo nghị định 105/2020/NĐ/CP				
b	KP thực hiện chế độ chính sách theo nghị định số 238/2025/NĐ-CP/2020/NĐ/CP				
	KP thực hiện chế độ chính sách theo nghị định số 238/2025/NĐ-CP/2020/NĐ/CP(cấp bù học phí+ chi phí học tập)				
	18 - Quỹ tiền thưởng theo ND 73				
	Thưởng đột xuất				
	Thưởng định kỳ				

Diễn Châu, ngày 02 tháng 04 năm 2026



Nguyễn Thị Xuân

